

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải Nam.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Ngô Văn Lâm
 - + Bà Kiều Việt Phương
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện NH.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH tham gia phiên tòa:* Ông Võ Duy

Khải – Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện NH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS, ngày 25/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS, ngày 25/5/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: **Nguyễn Hữu H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 13 tháng 7 năm 1996, tại huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn AP, xã HT, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; họ tên cha: Nguyễn Hữu D; họ tên mẹ: Nguyễn Thị M; vợ là Phạm Thị Thanh T; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 06/01/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông Võ Văn T1, sinh năm 1979 (Có mặt)
Trú tại: Thôn AP, xã HT, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

- Những người làm chứng:

+ Ông Dương Văn T2, sinh năm 1979 (Có mặt)
Trú tại: Thôn Q, xã ND, huyện E, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Nguyễn Hữu A, SN 1982. (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn AP, xã HT, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Võ Thị Ngọc T3, SN 1993 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn AP, xã HT, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Võ A1, SN 1958 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn AP, xã HT, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.
 + Ông Trần Q1, SN 1959. (Vắng mặt)
 Trú tại: Thôn AP, xã HT, huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, ông Dương Văn T2 điều khiển xe mô tô chở ông Võ Văn T1 về nhà trên đoạn kênh N8 thuộc thôn AP, xã HT, huyện NH thì gặp Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, H có đá đèn xe nên ông T2 và ông T1 chặn đầu xe H và hỏi chuyện. Lúc này, ông T1 phát hiện H có quan hệ họ hàng với H nên ông T1 nói với H “Mày biết tao là ai không, tao là chú mày, mày mà đánh tao thì cũng không khác gì đánh cha mày”. H nhận ra ông T1 nên đã chủ động xin lỗi, lúc này, ông T2 lao đến dùng tay đánh nhiều cái vào người H nên ông T1 vào ôm cản lại. H bức tức đối với ông T2 nên đã quay đầu xe mô tô, điều khiển đến ngã ba đường cạnh nhà ông Trần Q1 tìm gọi Nguyễn Hữu A cùng H đánh ông T2, đồng thời lấy 01 cái xẻng từ phía sau nhà bà Võ Thị Ngọc T3 để đánh nhau. Ông T2 tiếp tục điều khiển xe mô tô chở ông T1 về nhà, qua đoạn ngã ba đường thì thấy H nên ông T1 bảo ông T2 quay đầu xe, đến nói chuyện, yêu cầu H về nhà. Ông T2 và ông T1 đến nơi, xuống xe thì H cầm lấy cái xẻng chạy lao đến, hai tay cầm xẻng đánh nhiều cái vào tay ông T2 làm cho lưỡi xẻng rơi ra. Ông T1 và ông A thấy vậy nên chạy đến ôm cản, đẩy H ra. Lúc này, ông T2 lao đến dùng tay đánh H thì ông A đẩy, can ngăn ông T2 ra. H vùng người thoát khỏi ông T1 rồi quay người đứng đối diện cách ông T1 khoảng 1 mét, hai tay cầm cán xẻng đưa lên cao rồi đánh từ trên xuống dưới, từ phải qua trái 01 cái trúng vào vùng trán phải làm ông T1 bước lui. H tiếp tục lao đến, dùng tay đưa cán xẻng về phía tay phải rồi vùng mạnh một cái theo phương ngang, từ phải qua trái 01 cái trúng vào vùng hông trái của ông T1. Nhiều người vào can ngăn thì H điều khiển xe mô tô bỏ đi. Đối với ông T1, sau khi được ông T2 chở về nhà nằm nghỉ khoảng 30 phút sau thì cảm thấy tức ngực, khó thở nên gọi người thân đến giúp đỡ. Nhận thấy tình hình sức khỏe của ông T1 chuyển biến xấu nên người thân đã đưa ông T1 đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cứu đến ngày 01/12/2020 thì xuất viện.

Ngày 15/12/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi có Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 294/TgT, Kết luận:

Cắt lách toàn bộ: 32%

Tổn thương nhu mô thùy dưới phổi trái không phẫu thuật: 4,08%

Gãy xương sườn số 10 bên trái: 1,27%

01 sẹo mổ bụng đường giữa: 1,25%

01 sẹo dẫn lưu vùng hông trái: 0,61%

01 sẹo dất vùng trái phải: 0,60%

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn T1 là 39,81%, làm tròn 40%. Tổn thương phù hợp với vật tày gây thương tích, ngoại trừ sẹo mổ bụng cắt lách và sẹo dẫn lưu ổ bụng.

Cáo trạng số 07/QĐ-VKS, ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NH, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06/01/2021

Phán dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại 90.000.000đ ngoài số tiền đã bồi thường.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, ông Dương Văn T2 điều khiển xe mô tô chở ông Võ Văn T1 về nhà trên đoạn kênh N8 thuộc thôn AP, xã HT, huyện NH thì gặp bị cáo Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, bị cáo H có đá đèn xe nên ông T2 và ông T1 chặn đầu xe H để hỏi chuyện, hai bên có cãi vã nhau, ông T2 dùng tay đánh nhiều cái vào người bị cáo H, nên ông T1 vào ôm ngăn cản lại. Sau khi hai bên đã không còn mâu thuẫn bị cáo vẫn quyết tâm tìm rú người, tìm hung khí đánh trả thù anh T2, khi bị cáo gặp hai ông T2, T1 bị cáo đã chủ động dùng xẻng để tấn công ông T2, ông T1 thấy bị cáo dùng xẻng đánh ông T2 đã cùng anh A ôm ngăn cản bị cáo, ông T1 không có hành động tấn công bị cáo nhưng chỉ vì cho rằng ông T1 ôm mình để ông T2 đánh mình mà bị cáo đã hai lần dùng cán xẻng tấn công gây thương tích cho ông T1.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 294/TgT ngày 15/12/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ngãi có, Kết luận thương tích của ông Võ Văn T1: Cắt lách toàn bộ: 32%, tổn thương nhu mô thùy dưới phổi trái không phẫu thuật: 4,08%; gãy xương sườn số 10 bên trái: 1,27%; 01 sẹo mổ bụng đường giữa: 1,25%; 01 sẹo dẫn lưu vùng hông trái: 0,61%; 01 sẹo dát vùng trái phải: 0,60%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn T1 là 39,81%, làm tròn 40%. Tổn thương phù hợp với vật tày gây thương tích, ngoại trừ sẹo mổ bụng cắt lách và sẹo dẫn lưu ổ bụng.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS với tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Bị cáo Nguyễn Hữu H chỉ vì mâu thuẫn, với ông T2 khi ông T2 có hành động đánh bị cáo, bị cáo cho rằng ông T1 đã ôm bị cáo để ông T2 đánh bị cáo nên bị cáo đã dùng gây đánh gây thương tích cho ông T1. Hành vi của bị cáo H là xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm vào quyền bảo vệ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai báo; tự nguyện khắc phục một phần thiệt hại; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Võ Văn T1 20.000.000đ; tại phiên tòa ông T1 yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tiếp tục cho ông 90.000.000đ ngoài số tiền đã bồi thường, bị cáo chấp nhận yêu cầu của ông T1, đây là quyền quyết định tự thỏa thuận của người bị hại và bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại giai đoạn điều tra Cơ quan Công an đã trả lại cây xẻng là tang vật của vụ án cho chị T3 là có thiếu sót nên cần rút kinh nghiệm.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ án phí dân sự phần phải bồi thường theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Hành vi của bị cáo H gây thương tích cho ông Võ Văn T1 khi mâu thuẫn ban đầu đã giải quyết xong nhưng bị cáo vẫn quyết tâm tìm người, tìm hung khí để trả thù, nhưng khi bị ông T1 ngăn cản không cho đánh ông T2 bị cáo lại gây thương tích cho ông T1, theo Hội đồng xét xử đây là hành vi có “Tính chất côn đồ” của bị cáo H nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NH về việc bị cáo phạm tội chỉ có một tình tiết là “Dùng hung khí

nguy hiểm”; về mức hình phạt Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt do Đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ: Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06/01/2021.

- Phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải tiếp tục bồi thường cho ông Võ Văn T1 90.000.000đ (Chín chục triệu đồng) ngoài số tiền đã bồi thường.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức qui định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có qui định khác.

Trường hợp bản án, Quyết định được Thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000đ án phí phần bồi thường thiệt hại.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện NH;
- Cơ quan THAHS CA huyện NH;
- Nhà tạm giữ CA huyện NH;
- Cơ quan CSĐT CA huyện NH;
- Chi cục THADS huyện NH;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam